TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N,** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2025/QĐCNTTLH	*N, ngày 13 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ C

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Thành V và bà Phan Thị Quỳnh N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 12 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông **Nguyễn Thành V**, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số A khu V, phường A, quận N, thành phố C.

+ Bà **Phan Thị Quỳnh N,** sinh năm 1996. ĐKTT: Số 114B khu vực 2, phường A, quận N, thành phố C.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 12 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 12 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Thành V và bà Phan Thị Quỳnh N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Phan Quỳnh A (nữ), sinh ngày 18/02/2019 cho ông V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con.

Bà N được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo luật định, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các bên xác nhận không có, nên Tòa án không xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về vấn đề khác: Các bên không phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các bên tham gia hòa giải;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận N;*
- *Thi hành án dân sự quận N;*
- *UBND phường (xã) nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu TA.*

THẨM PHÁN

Đã ký